

ĐỀ ÁN

**Nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng
trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1657 /QĐ-UBND
ngày 19/8/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn)*

Phần I

**THỰC TRẠNG CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG
GIAI ĐOẠN 2015 - 2020**

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Trong giai đoạn 2015 - 2020, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác thi đua, khen thưởng (TĐKT), cụ thể hóa bằng các văn bản chỉ thị, nghị quyết, kế hoạch, quy định, quyết định gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đồng thời đề ra nhiều biện pháp đổi mới, nâng cao chất lượng công tác TĐKT. Kịp thời củng cố tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác TĐKT đáp ứng được yêu cầu đề ra.

Thực hiện các chủ trương, chính sách, quy định của Trung ương về công tác TĐKT, tỉnh Lạng Sơn đã tập trung rà soát các quy chế, quy định về công tác TĐKT trên địa bàn tỉnh để sửa đổi, ban hành cho phù hợp với quy định mới của pháp luật và thực tiễn của địa phương. Trong giai đoạn 2015 - 2020, HĐND, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật¹ để thực hiện công tác TĐKT trên địa bàn tỉnh.

Các phong trào thi đua trên địa bàn tỉnh đã phát triển cả bề rộng và chiều sâu, đều khắp trên các lĩnh vực, có nhiều đổi mới và sáng tạo trong tổ chức thực hiện; các tiêu chí thi đua cụ thể, bám sát nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của các cấp, các ngành, tạo sức lan tỏa và hưởng ứng trong toàn hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân.

¹ HĐND tỉnh đã ban hành 02 Nghị quyết QPPL: Nghị quyết số 13/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 quy định mức thưởng đối với các tập thể, cá nhân lập thành tích cao trong các cuộc thi quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế; Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 quy định về tặng Danh hiệu “Công dân Lạng Sơn ưu tú”; UBND tỉnh ban hành 06 Quyết định QPPL: Quyết định số 45/2016/QĐ-UBND ngày 19/9/2016 ban hành quy định khen thưởng đối với doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 31/2016/QĐ-UBND ngày 01/8/2016 về sửa đổi, bổ sung Điều 17 quy định về công tác TĐKT trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 30/2014/QĐ-UBND ngày 30/12/2014 của UBND tỉnh; Quyết định số 57/2018/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 về việc ban hành quy định về công tác TĐKT trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 08/5/2019 về việc ban hành quy định về một số mẫu hiện vật khen thưởng cấp tỉnh và việc quản lý, cấp phát, cấp đổi, cấp lại, thu hồi hiện vật khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 03/6/2020 bãi bỏ Quyết định số 45/2016/QĐ-UBND ngày 19/9/2016 về việc ban hành quy định khen thưởng đối với doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 29/2020/QĐ-UBND ngày 10/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về công tác TĐKT trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 57/2018/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 của UBND tỉnh.

Công tác khen thưởng được thực hiện kịp thời, phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh, của các cơ quan, đơn vị². Công tác khen thưởng thành tích kháng chiến được các huyện, thành phố rà soát và cam kết giải quyết dứt điểm. Chất lượng công tác thẩm định hồ sơ khen thưởng được nâng lên, bảo đảm công bằng, dân chủ, công khai, góp phần khích lệ, động viên các tập thể, cá nhân tích cực tham gia các phong trào thi đua phấn đấu thực hiện nhiệm vụ được giao. Tỉnh đã ban hành các quy định, chính sách mới, như: quy định về tặng Danh hiệu “Công dân Lạng Sơn ưu tú”; chính sách thưởng tiền đối với tập thể, cá nhân lập thành tích cao trong các cuộc thi cấp quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế; quy định về giải thưởng của một số lĩnh vực...; quy định về mẫu hiện vật khen thưởng cấp tỉnh.

Các cấp trình khen thưởng đã quan tâm hướng về cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, khen thưởng cho các tập thể nhỏ, cá nhân trực tiếp lao động sản xuất, tỷ lệ khen thưởng cấp Nhà nước cho các tập thể nhỏ đạt 55%, người lao động trực tiếp đạt 16,7%, đối tượng là công nhân, nông dân đạt 3,49%; tỷ lệ khen thưởng cấp tỉnh đối với người lao động trực tiếp bình quân giai đoạn 2015 - 2020 đạt 70,4% (trong đó khen thưởng cho công nhân, nông dân chiếm 17,21%), tập thể nhỏ, đơn vị cơ sở đạt 75%.

Công tác tuyên truyền, xây dựng, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến được các cấp, các ngành tiếp tục tập trung quan tâm chỉ đạo thực hiện và có nhiều chuyển biến rõ nét. Cơ quan làm công tác TĐKT và cơ quan thông tin, truyền thông đã phối hợp chặt chẽ, bám sát và đẩy mạnh công tác tuyên truyền về công tác TĐKT, đồng thời tăng cường đăng tin, viết bài, biên soạn sách đề cổ vũ, động viên, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trên tất cả các lĩnh vực. Tỉnh đã chỉ đạo và tổ chức hội nghị biểu dương điển hình tiên tiến các cấp và Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh Lạng Sơn lần thứ V, đồng thời tổ chức nhiều chương trình biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu như: gặp mặt doanh nghiệp, gặp mặt trí thức, văn nghệ sĩ, tôn vinh doanh nhân, doanh nghiệp, tuyên dương điển hình tiên tiến giai đoạn 2016 - 2020...

Hội đồng TĐKT các cấp tiếp tục được củng cố, kiện toàn, các thành viên Hội đồng đã tích cực đôn đốc, kiểm tra phong trào thi đua, tham mưu kịp thời cho cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị về công tác TĐKT.

Hoạt động của các khối, cụm thi đua trên địa bàn tỉnh tiếp tục được duy trì, có nhiều đổi mới và nâng cao hiệu quả; việc ký kết giao ước thi đua giữa các đơn vị trong từng khối, cụm thi đua được tiến hành nghiêm túc với nội dung, tiêu chí thi đua cụ thể, thiết thực gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Phong trào thi đua của khối, cụm đã bám sát tinh thần, nội dung các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị. Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết và bình xét thi đua, đề xuất các cấp khen thưởng kịp thời. Thông

² Giai đoạn 2015 - 2020 đã có 8.889 tập thể, cá nhân được Chủ tịch UBND tỉnh tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng, tăng 24,29% so với giai đoạn trước; có 594 tập thể, cá nhân được Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch nước tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng, tăng 27,94%.

qua hoạt động thi đua của cụm đã học hỏi lẫn nhau, giúp nhau cùng phát triển, nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị và nhiệm vụ chuyên môn được giao của từng cơ quan, đơn vị.

Cơ quan giúp việc công tác TĐKT, Hội đồng TĐKT các cấp được củng cố, kiện toàn. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác TĐKT có trình độ, năng lực, trách nhiệm, tâm huyết với công việc, cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Công tác tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ được tiến hành thường xuyên, hàng năm cơ quan thường trực của Hội đồng TĐKT tỉnh tổ chức 02 lớp bồi dưỡng về công tác TĐKT cho trên 300 cán bộ phụ trách công tác TĐKT của các cơ quan, đơn vị tham gia cụm thi đua của tỉnh. Nội dung bồi dưỡng bao gồm việc phổ biến các văn bản mới; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng điển hình tiên tiến; hướng dẫn một số nghiệp vụ về công tác TĐKT như: tổ chức, hoạt động cụm thi đua, công tác khen thưởng chuyên đề, xây dựng báo cáo thành tích. Ngoài ra, cơ quan thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh thường xuyên cử báo cáo viên hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, các huyện, thành phố triển khai các nội dung bồi dưỡng đối với cán bộ thi đua ở cấp cơ sở.

Công tác cải cách thủ tục hành chính về TĐKT đạt được nhiều kết quả tích cực, 100% hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp tỉnh được tiếp nhận và trả kết quả qua Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh, chất lượng hồ sơ được nâng lên và thời gian giải quyết được cắt giảm, bảo đảm việc khen thưởng được kịp thời. Công tác quản lý, sử dụng quỹ TĐKT bảo đảm đúng quy định đáp ứng kịp thời việc khen thưởng thành tích trong các phong trào thi đua.

II. HẠN CHẾ

Phong trào thi đua chưa phát triển đồng đều, liên tục, có nơi còn hình thức, chưa đi vào chiều sâu. Một số phong trào thi đua chưa xác định rõ mục tiêu, tiêu chí thi đua cụ thể, nhiều nơi còn lúng túng trong đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp tổ chức. Phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề do các cơ quan, đơn vị phát động còn mang tính hình thức, chủ yếu là hưởng ứng theo phong trào thi đua do cấp trên phát động, chưa đề ra các mục tiêu, giải pháp để tập trung giải quyết những vấn đề cấp bách, khó khăn vướng mắc của ngành, của đơn vị nhằm thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

Công tác tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến tuy có nhiều chuyển biến tích cực nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra. Chưa có nhiều hình thức biểu dương, chương trình tôn vinh khen thưởng hướng tới các đối tượng công nhân, nông dân, người tốt việc tốt, đội ngũ giáo viên, y bác sỹ...; các cơ quan truyền thông chưa dành thời lượng tương xứng³, chưa có nhiều đổi mới trong việc giới thiệu, tuyên truyền, biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trên địa bàn tỉnh.

³ Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh phát sóng Chuyên mục “Thi đua yêu nước” 2 lần/01 tuần, mỗi lần 5 - 6 phút.

Công tác khen thưởng chủ yếu tập trung khen thưởng các chuyên đề (sơ kết, tổng kết các chương trình, dự án, đề án, chỉ thị, nghị quyết, ngày truyền thống, ngày thành lập...); khen thưởng đột xuất chủ yếu tập trung ở khối lực lượng vũ trang, tỷ lệ khen thưởng cấp tỉnh cho các đối tượng là công nhân, nông dân còn thấp, tỷ lệ khen thưởng cấp Nhà nước cho đối tượng là tập thể nhỏ, người lao động trực tiếp chưa cao⁴, chưa đồng đều ở các cơ quan, đơn vị; số lượng tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng bậc cao chưa nhiều, chưa tương xứng với quy mô kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh; số lượng đề nghị khen thưởng tập thể nhỏ và cá nhân lao động trực tiếp đã có sự quan tâm hơn so với giai đoạn trước nhưng số lượng vẫn còn thấp.

Số lượng đề tài sáng kiến từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở còn thấp, hiệu quả, chất lượng các đề tài sáng kiến được công nhận, áp dụng tại các cơ quan, đơn vị chưa cao, một số sáng kiến còn có sự trùng lặp về nội dung, giải pháp nên chưa bảo đảm tính mới, tính sáng tạo theo quy định.

Hội đồng TĐKT các cấp, nhất là cấp cơ sở chưa phát huy hết vai trò tham mưu cho cấp ủy Đảng và chính quyền trong chỉ đạo tổ chức các phong trào thi đua, chủ yếu dừng ở mức độ xem xét đề nghị khen thưởng, chưa có giải pháp chỉ đạo phong trào thi đua; quy trình xét khen thưởng chuyên đề cho các tập thể, cá nhân còn có những hạn chế nhất định, nhiều chuyên đề khen thưởng không thuộc lĩnh vực phụ trách theo dõi của các thành viên Hội đồng nên việc xin ý kiến chưa phát huy hiệu quả.

Hoạt động cụm, khối thi đua chưa đi vào chiều sâu. Cụm, khối thi đua được tổ chức chưa thực sự khoa học, hợp lý, chưa tương đồng về chức năng, nhiệm vụ; hướng dẫn tổ chức hoạt động của cụm, khối chưa dựa trên đặc điểm tình hình của cụm, khối thi đua. Có sự chòng chẹo giữa các cấp, các ngành trong tổ chức hoạt động cụm thi đua; việc bình xét TĐKT tại một số cụm còn thể hiện sự luân phiên, cào bằng, nể nang nên dẫn đến tình trạng tập thể được bình xét khen thưởng chưa thật sự tiêu biểu, xuất sắc, tính nêu gương chưa cao.

Công tác thống kê, tổng hợp về TĐKT của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh chưa đầy đủ, kịp thời; công tác lưu trữ hồ sơ, sổ vàng khen thưởng còn thực hiện thủ công, chủ yếu bằng bản giấy, chưa ứng dụng công nghệ thông tin vào lưu trữ do đó ảnh hưởng tới công tác theo dõi, thống kê, tham mưu khen thưởng. Việc thực hiện cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng; việc xác nhận thành tích kháng chiến gặp nhiều khó khăn, thời gian giải quyết kéo dài.

Đội ngũ làm công tác TĐKT thường xuyên có sự thay đổi, vì vậy việc đề xuất, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền trong tổ chức các phong trào thi đua, thực hiện công tác khen thưởng còn hạn chế.

⁴Tỷ lệ khen thưởng chuyên đề, đột xuất trong giai đoạn 2016-2020 chiếm khoảng 55-60%, trong đó riêng tỷ lệ khen thưởng đột xuất chiếm từ 6-10%/năm và chủ yếu tập trung ở khối lực lượng vũ trang; tỷ lệ khen thưởng cấp Nhà nước cho các đối tượng là tập thể nhỏ (62/111 = 55%), người lao động trực tiếp (24/143 = 16,7%), công nhân, nông dân (5/143 = 3,49%); tỷ lệ khen thưởng cấp tỉnh cho các đối tượng công nhân, nông dân (814/4.731 = 17,21%).

Công tác kiểm tra các phong trào thi đua chưa được tiến hành thường xuyên để từ đó đánh giá kết quả đạt được, rút ra bài học kinh nghiệm, kịp thời khắc phục những mặt còn hạn chế trong công tác TĐKT.

III. NGUYÊN NHÂN

1. Nguyên nhân chủ quan

Một số cấp ủy, chính quyền, thủ trưởng cơ quan, đơn vị chưa nhận thức đầy đủ về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác TĐKT; chưa gắn TĐKT với việc quản lý, điều hành, động viên khích lệ công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện nhiệm vụ.

Việc khen thưởng cho công nhân, nông dân, tập thể nhỏ, người lao động trực tiếp (khen thưởng cấp Nhà nước) còn thấp do các tập thể, cá nhân không đáp ứng tiêu chuẩn khen thưởng, các cơ quan, đơn vị chưa quan tâm, thực hiện tốt công tác bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến và việc nghiên cứu triển khai, phổ biến, tuyên truyền, tập huấn nghiệp vụ, đề xuất khen thưởng ở một số cơ quan, đơn vị thực hiện chưa tốt, còn thụ động.

Cán bộ làm công tác TĐKT ở một số cấp, ngành chưa ổn định; việc lựa chọn, bố trí công chức làm công tác TĐKT chưa hợp lý, thiếu kinh nghiệm chuyên môn, thường xuyên thay đổi. Năng lực tham mưu, tổ chức vận động quần chúng còn hạn chế, chỉ tập trung vào tham mưu công tác khen thưởng, chưa chú trọng tham mưu tổ chức, phát động các phong trào thi đua và nhân điển hình tiên tiến. Thẩm định thành tích khen thưởng có những trường hợp còn rập khuôn, máy móc; nhiều trường hợp đề nghị khen thưởng nhưng tính tiêu biểu và nêu gương chưa cao, chưa lan tỏa trong quần chúng.

2. Nguyên nhân khách quan

Văn bản quy định của các cấp về TĐKT được ban hành khá đầy đủ, song chưa bao quát được các lĩnh vực của đời sống xã hội, nhiều vấn đề bình xét khen thưởng trong thực tế chưa được quy định rõ, khi triển khai và vận dụng vào thực tiễn công tác TĐKT chưa được thống nhất⁵.

Việc nghiên cứu lý luận và thực tiễn về công tác TĐKT trong những năm qua chưa được coi trọng và đầu tư đúng mức, công tác TĐKT chậm được đổi mới và chưa theo kịp sự phát triển của tình.

⁵Ví dụ như: Điều kiện, tiêu chuẩn khen thưởng theo quy định của Luật chủ yếu tập trung vào đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, chưa bao quát, cụ thể đối tượng đông đảo quần chúng trong cả nước (công nhân, nông dân, trí thức...). Các quy định về tiêu chuẩn còn định tính. Luật có quy định điều kiện, tiêu chuẩn để khen thưởng cho nông dân, người lao động trực tiếp, nhưng hiện nay trong quá trình tổ chức thực hiện còn lung tung vì những khu vực, vùng miền khác nhau, điều kiện khác nhau nên khó thực hiện.

Phần II

NỘI DUNG ĐỀ ÁN

I. CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

2. Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng;

3. Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

4. Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

5. Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 18/11/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

6. Kết luận số 1160-KL/TU ngày 25/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU, ngày 18/11/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

7. Quyết định số 57/2018/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 29/2020/QĐ-UBND ngày 10/6/2020 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 57/2018/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 của UBND tỉnh; Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 07/5/2021 của UBND tỉnh về bãi bỏ điểm h khoản 1 Điều 4 quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 57/2018/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 của UBND tỉnh;

8. Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 25/02/2020 của UBND tỉnh về thực hiện Kết luận số 1160-KL/TU ngày 25/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU, ngày 18/11/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

II. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH ĐỀ ÁN

Trong những năm qua, công tác TĐKT trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đã có bước phát triển mạnh mẽ, dần đi vào nề nếp, đóng vai trò quan trọng trong việc khích lệ, cổ vũ, động viên các tập thể, cá nhân thi đua lao động, sản xuất, công tác, góp phần tích cực vào việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

Các cấp, các ngành nghiêm túc triển khai thực hiện các quy định của Trung ương, của tỉnh về công tác TĐKT, qua đó tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể các cấp. Các phong trào thi đua đã phát triển ngày càng sâu rộng, phong phú, thiết thực, hiệu quả, tập trung vào thực hiện các nhiệm vụ chính trị và hướng về cơ sở. Công tác khen thưởng được thực hiện chặt chẽ, nền nếp, đúng quy định, gắn với kết quả thực hiện phong trào thi đua; việc bình xét thi đua sát với từng ngành, lĩnh vực, đúng đối tượng, đúng thành tích, quy trình thực hiện công khai, dân chủ. Qua phong trào thi đua đã kịp thời cổ vũ, động viên, huy động sự hưởng ứng tham gia tích cực của các cấp, các ngành, các tập thể cá nhân, nhất là người lao động trực tiếp trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, công tác TĐKT trên địa bàn tỉnh còn nhiều hạn chế (như phần I của Đề án đã chỉ ra).

Để khắc phục những hạn chế trong công tác tổ chức, triển khai thực hiện các phong trào thi đua, công tác khen thưởng, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể từng bước đổi mới, nâng cao chất lượng công tác TĐKT; đồng thời tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng của công tác TĐKT trong thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị; nâng cao hơn nữa trách nhiệm của các cấp uỷ đảng, chính quyền trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quan tâm việc khen thưởng cho người trực tiếp lao động sản xuất, học tập, công tác, đặt ra sự cần thiết phải ban hành Đề án nâng cao chất lượng công tác TĐKT trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn tới.

III. NỘI DUNG ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng phải phát huy được sức mạnh của khối đại đoàn kết các dân tộc, của cả hệ thống chính trị góp phần tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội. Phong trào thi đua phải trở thành động lực to lớn, góp phần xây dựng Lạng Sơn phát triển nhanh, toàn diện và bền vững; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại, bảo đảm biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Phong trào thi đua phải thiết thực, có sức lan tỏa và bao quát toàn bộ các mặt của đời sống xã hội. Nội dung và phương pháp tổ chức phong trào thi đua phải được gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Hàng năm 100% sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh, các huyện, thành phố, các doanh nghiệp thuộc cụm, khối thi đua của tỉnh tổ chức phát động và ký kết giao ước thi đua. 100% các phong trào thi

đưa đã phát động xây dựng được tiêu chí cụ thể, thiết thực, có sơ kết, tổng kết và biểu dương khen thưởng.

- Công tác khen thưởng hướng trọng tâm về cơ sở, người lao động trực tiếp thông qua các quy chế khen thưởng cho các đối tượng cụ thể như: công nhân, nông dân, phụ nữ, thanh niên, giáo viên, y bác sĩ...; phấn đấu nâng tỷ lệ khen thưởng cấp Nhà nước trong giai đoạn 2021 - 2025 cho các tập thể nhỏ đạt 60%⁶, người lao động trực tiếp đạt trên 20%⁷, công nhân, nông dân đạt tỷ lệ 5%⁸ trở lên; tỷ lệ khen thưởng cấp tỉnh cho người lao động trực tiếp đạt tỷ lệ trên 75%⁹ (trong đó có trên 20%¹⁰ là công nhân, nông dân); tỷ lệ khen thưởng đối với tập thể nhỏ, đơn vị cơ sở tiếp tục duy trì tỷ lệ trên 75%.

2. Nội dung nâng cao chất lượng công tác TĐKT giai đoạn 2021 - 2025

2.1. Nâng cao chất lượng nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức các phong trào thi đua yêu nước

- Phong trào thi đua cần tập trung về cơ sở và phải được tổ chức phát động bằng các hình thức đa dạng, phong phú, có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, có tiêu chí, nội dung cụ thể, thiết thực, dễ thực hiện, dễ kiểm tra, giám sát, đồng thời gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cấp, từng ngành, từng đơn vị, địa phương.

- Kết hợp tổ chức phong trào thi đua giai đoạn 2021 - 2025, phong trào thi đua thường xuyên hàng năm với tổ chức các phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề, trong đó tập trung đẩy mạnh các phong trào thi đua đột xuất, theo chuyên đề, theo đợt để giải quyết những khó khăn, nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của từng ngành, từng địa phương, cơ quan, tổ chức trong những thời điểm, giai đoạn cụ thể nhằm tạo động lực phấn đấu để hoàn thành tốt nhiệm vụ hoặc chào mừng các ngày lễ kỷ niệm, các sự kiện chính trị của đất nước, của tỉnh, của ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức.

- Gắn kết các phong trào thi đua yêu nước với đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh” theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) để nâng cao chất lượng các phong trào thi đua.

- Xây dựng quy trình tổ chức, mẫu hóa các văn bản phát động, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua trên địa bàn tỉnh. Đổi mới công tác sơ kết, tổng kết để biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua theo hướng tinh gọn, hiệu quả, tránh phô trương, hình thức.

2.2. Nâng cao chất lượng công tác khen thưởng

- Rà soát, xây dựng, điều chỉnh, bổ sung chính sách khen thưởng; ban hành quy định mới về công tác TĐKT trên địa bàn tỉnh; phong trào thi đua yêu

⁶ Giai đoạn 2015 - 2020: 55%.

⁷ Giai đoạn 2015 - 2020: 16,7%.

⁸ Giai đoạn 2015 - 2020: 3,49%.

⁹ Giai đoạn 2015 - 2020: 70,4%.

¹⁰ Giai đoạn 2015 - 2020: 17,21%.

nước của tỉnh và tăng tỷ lệ trình khen đối với các tập thể nhỏ, đơn vị ở cơ sở, cá nhân là người trực tiếp lao động, sản xuất, công tác, chiến đấu.

- Chú trọng công tác biểu dương khen thưởng cho các đối tượng là giáo viên, y bác sĩ, thanh niên, công nhân, nông dân, gia đình tiêu biểu, người tốt việc tốt trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao chất lượng khen thưởng đối với doanh nghiệp, doanh nhân theo hướng khen thưởng doanh nghiệp sản xuất kinh doanh giỏi, doanh nhân tiêu biểu, doanh nghiệp có sản phẩm công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ tiêu biểu...

- Thực hiện đúng quy trình bình xét, bảo đảm tiêu chuẩn, tiêu chí các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; khen thưởng chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác khen thưởng, nhất là trong việc phát hiện điển hình, nhân tố mới để khen thưởng và đề nghị khen thưởng. Công khai danh sách các tập thể, cá nhân được Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng TĐKT tỉnh.

2.3. Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, nhân điển hình tiên tiến

- Chú trọng công tác phát hiện, nuôi dưỡng, nhân điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua yêu nước. Quan tâm tạo điều kiện để các điển hình tiên tiến được tuyên truyền nêu gương, tạo sự lan tỏa trong cơ quan, đơn vị.

- Đổi mới công tác thông tin, truyền thông về TĐKT; tăng cường tuyên truyền nội dung tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về TĐKT. Mở các chuyên trang, chuyên mục mới và tăng thời lượng để giới thiệu, tuyên truyền về các gương điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua, gương người tốt, việc tốt trên các lĩnh vực.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa Sở Nội vụ và các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông về tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước, về các điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức các hoạt động biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua yêu nước, trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để tạo sự lan tỏa trong cộng đồng và xã hội.

2.4. Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng TĐKT, cơ quan thường trực của Hội đồng TĐKT

- Ban hành quy chế mới về tổ chức, hoạt động của Hội đồng TĐKT các cấp, tăng cường trách nhiệm của thành viên Hội đồng TĐKT các cấp trong việc theo dõi tổ chức phong trào thi đua, bình xét khen thưởng và đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát của Hội đồng TĐKT tỉnh tại các cơ quan, đơn vị để tháo gỡ

những khó khăn, vướng mắc; kịp thời giải quyết việc khiếu nại, tố cáo của các tổ chức, công dân về công tác TĐKT.

- Điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thường trực Hội đồng TĐKT trong việc tham mưu, giúp việc cho Hội đồng. Giao trách nhiệm cho cơ quan Thường trực Hội đồng TĐKT thẩm định, tham mưu, đề xuất trình khen đối với khen thưởng đột xuất, khen thưởng chuyên đề để đảm bảo công tác khen thưởng được thực hiện kịp thời, cắt giảm quy trình đề nghị khen thưởng theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- Nâng cao năng lực của cán bộ làm công tác TĐKT để thực hiện tốt vai trò tham mưu tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng; khuyến khích, tạo điều kiện và thường xuyên phân công cán bộ phụ trách công tác TĐKT đi thực tế ở cơ sở.

2.5. Nâng cao chất lượng hoạt động của cụm, khối thi đua

- Sắp xếp lại cụm, khối thi đua trên cơ sở các đơn vị tương đồng về chức năng, nhiệm vụ để tổ chức triển khai hoạt động của cụm sát với tình hình thực tế. Hướng dẫn thống nhất việc tổ chức cụm, khối thi đua của các ngành, các cấp, tránh sự chồng chéo, hoạt động không hiệu quả.

- Đổi mới hoạt động của cụm, khối thi đua; xây dựng tiêu chí, thang bảng điểm phù hợp với đặc điểm, tình hình, chức năng, nhiệm vụ của từng cụm, từng đơn vị. Nâng cao chất lượng bình xét thi đua của các cụm, khối thi đua.

2.6. Cải cách hành chính về TĐKT

- Cải cách về thủ tục, hồ sơ khen thưởng; mẫu hoá các mẫu báo cáo thi đua, báo cáo thành tích để áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh. Đơn giản hoá thủ tục, hồ sơ khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, đột xuất, có hành động cứu người, cứu tài sản của Nhân dân, của Nhà nước hoặc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu.

- Ứng dụng phần mềm quản lý TĐKT trong các cơ quan hành chính nhà nước để quản lý dữ liệu, báo cáo thống kê, tổng hợp, theo dõi và đề xuất khen thưởng. Xây dựng cơ sở dữ liệu khen thưởng thành tích kháng chiến để phục vụ công tác tra cứu, xác nhận, cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng, công tác giải quyết đơn thư.

- Nâng cấp chất lượng và hiệu quả của Trang thông tin điện tử của Hội đồng TĐKT tỉnh đáp ứng các yêu cầu: thông tin kịp thời về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của tỉnh về công tác TĐKT; kịp thời thông tin về các hoạt động, phong trào thi đua diễn ra trên địa bàn tỉnh; trao đổi nghiệp vụ về TĐKT; thực hiện đăng ký thi đua, báo cáo kết quả phong trào thi đua trực tuyến; đăng tải các văn bản về TĐKT và quyết định khen thưởng (cấp Nhà nước và cấp tỉnh); thực hiện tốt việc lấy ý kiến công dân, tổ chức đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định; đổi mới, nâng cao chất lượng nội dung tuyên truyền các bài viết, hình

ảnh, phim ngắn, các gương điển hình tiên tiến; tiếp nhận, xử lý các góp ý, đề xuất và giải đáp thắc mắc của tổ chức, công dân liên quan đến công tác TĐKT.

(Chi tiết các nhiệm vụ nâng cao chất lượng công tác TĐKT theo phụ lục đính kèm).

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước; đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công tác TĐKT theo tinh thần Chỉ thị 34-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) và Luật TĐKT sửa đổi, bổ sung. Qua đó làm chuyển biến nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác TĐKT.

2. Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo về tổ chức phong trào thi đua, công tác khen thưởng; gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo về công tác TĐKT. Công tác TĐKT phải trở thành hoạt động thường xuyên trong chỉ đạo, lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Các cấp ủy, tổ chức Đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả công tác TĐKT.

Xác định, xây dựng tiêu chí đánh giá về trách nhiệm của người đứng đầu đối với công tác TĐKT thông qua việc tham gia các hội nghị sơ kết, tổng kết công tác TĐKT hàng năm của cụm khối thi đua, cụ thể hoá vào tiêu chí chấm điểm của cụm thi đua để nâng cao chất lượng hiệu quả của việc bình xét khen thưởng và nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo công tác TĐKT.

3. Thực hiện nghiêm túc Luật TĐKT và các văn bản chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, Hội đồng TĐKT Trung ương, Ban TĐKT Trung ương và của tỉnh. Tiếp tục sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hệ thống các văn bản quy định, hướng dẫn về công tác TĐKT trên địa bàn tỉnh, đặc biệt nghiên cứu, ban hành quy định mới về công tác TĐKT để phù hợp với Luật TĐKT sửa đổi, bổ sung được Quốc hội khóa XV thông qua để làm cơ sở cụ thể hóa đối tượng, tiêu chuẩn; biểu dương, tôn vinh các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của tỉnh.

4. Ban hành kế hoạch xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025 tạo cơ sở để các cơ quan, đơn vị ban hành kế hoạch bồi dưỡng, xây dựng các mô hình mới, nhân tố mới trong từng năm và cả giai đoạn. Việc xây dựng mô hình mới, nhân tố mới phải được thực hiện từ cơ sở và thực hiện đồng bộ ở cả 4 khâu: phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến.

5. Xây dựng, ban hành quy định xét chọn, biểu dương khen thưởng đối với học sinh, sinh viên có thành tích học tập xuất sắc, học sinh nghèo vượt khó vươn lên trong học tập; những tấm gương sáng trong cộng đồng; đội ngũ thanh niên khởi nghiệp; công nhân lao động sáng tạo; nông dân làm kinh tế giỏi, vươn

lên thoát nghèo; đội ngũ giáo viên, y bác sỹ tiêu biểu, có nhiều công hiến, đóng góp cho ngành.

6. Ban hành các quy chế, thực hiện ký kết các chương trình phối hợp giữa Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông trong tổ chức, triển khai các phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2021 - 2025.

7. Nâng cao chất lượng của Hội đồng TĐKT các cấp, đặc biệt là trong công tác bình xét TĐKT, bảo đảm việc khen thưởng phải công bằng, thực chất, đúng thành tích, đúng đối tượng; tăng cường trách nhiệm của Hội đồng và thành viên Hội đồng TĐKT các cấp, có sự phân công trách nhiệm, công việc cụ thể. Đối với quy chế hoạt động của Hội đồng TĐKT tỉnh cần cụ thể hóa trách nhiệm của thành viên Hội đồng TĐKT trong việc theo dõi tổ chức phong trào thi đua, bình xét khen thưởng.

8. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực tham mưu của cơ quan, tổ chức làm công tác TĐKT và thành viên Hội đồng TĐKT các cấp. Sắp xếp bố trí cán bộ làm công tác TĐKT bảo đảm ổn định, có trình độ, năng lực thực tiễn, tâm huyết có trách nhiệm để thực hiện tốt vai trò tham mưu tổ chức tốt các phong trào thi đua và công tác khen thưởng đáp ứng yêu cầu của công tác TĐKT trong tình hình mới. Thường xuyên tổ chức tập huấn nghiệp vụ, triển khai kịp thời các văn bản mới cho cán bộ làm công tác TĐKT của các cơ quan, đơn vị.

9. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của Nhà nước về TĐKT; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về TĐKT của các cơ quan chức năng, Hội đồng TĐKT các cấp. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát phải được tiến hành thường xuyên theo kế hoạch và thực hiện đúng luật, thông qua việc thanh tra, kiểm tra để nắm bắt tình hình và kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, điều chỉnh những sai sót trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về TĐKT và xử lý nghiêm minh những hành vi vi phạm pháp luật về TĐKT.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các nội dung của Đề án; tổng hợp, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong công tác triển khai thực hiện Đề án; đề xuất điều chỉnh, bổ sung các giải pháp đổi mới nâng cao chất lượng công tác TĐKT trên địa bàn tỉnh cho phù hợp với các quy định của Nhà nước và tình hình thực tiễn của tỉnh; định kỳ hàng năm, giai đoạn đánh giá kết quả triển khai Đề án báo cáo UBND tỉnh kết quả tổ chức triển khai thực hiện.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách của tỉnh để triển khai, thực hiện các nội dung của Đề án.

3. Các cụm, khối thi đua, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các cơ quan Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội, đoàn thể, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh căn cứ các

nội dung của Đề án để xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện; tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước với những nội dung cụ thể, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của cụm, khối thi đua, cơ quan, đơn vị.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện Đề án nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Phụ lục
TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC
THI ĐUA, KHEN THƯỞNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LẠNG SƠN GIAI ĐOẠN 2021 – 2025
(ban hành kèm theo Quyết định số: 1657 /QĐ-UBND ngày 19 /8/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Lộ trình thực hiện
I. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG				
1	Xây dựng, ban hành văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác thi đua khen thưởng trong giai đoạn 2021 - 2025	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh	Quý IV/2021
2	Xây dựng, ban hành Hướng dẫn khen thưởng đối với cá nhân là người trực tiếp lao động, sản xuất, công tác, chiến đấu	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I/2022
3	Xây dựng, ban hành Hướng dẫn khen thưởng doanh nghiệp, doanh nhân	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Nội vụ, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Quý II/2022
4	Xây dựng quy định xét chọn, khen thưởng giáo viên tiêu biểu	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý III/2022
5	Xây dựng quy định xét chọn, khen thưởng y, bác sĩ tiêu biểu	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý III/2022
6	Xây dựng quy định xét chọn, khen thưởng đối với các đối tượng công nhân, nông dân, phụ nữ, thanh niên tiêu biểu	Sở Nội vụ	Liên đoàn Lao động tỉnh; Hội Nông dân tỉnh; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Tỉnh đoàn	Quý III/2022

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Lộ trình thực hiện
7	Xây dựng, ban hành Quy định của UBND tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý IV/2022
8	Xây dựng, ban hành Quy định của HĐND tỉnh về tặng Huy hiệu “Vì sự nghiệp phát triển tỉnh Lạng Sơn”	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II/2023
II. PHONG TRÀO THI ĐUA, NHÂN RỘNG ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN				
1	Xây dựng, ban hành Kế hoạch xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2021 - 2025	Sở Nội vụ	Các cơ quan đơn, vị liên quan	Quý IV/2021
2	Xây dựng, ban hành Hướng dẫn tổ chức phong trào thi đua trên địa bàn tỉnh (hướng dẫn quy trình tổ chức; mẫu hóa các văn bản phát động, sơ kết, tổng kết, hướng dẫn khen thưởng)	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I/2022
3	Xây dựng, ban hành Quy chế phối hợp về tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước, về các điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt giai đoạn 2021 - 2025	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I/2022
4	Xây dựng tin bài về điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt trong các phong trào thi đua	Báo Lạng Sơn	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
5	Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục mới, tăng thời lượng chương trình về gương điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt gắn với phong trào thi đua yêu nước, với việc học tập và làm theo tấm gương, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Lộ trình thực hiện
6	- Nâng cấp Trang thông tin điện tử của Hội đồng TĐKT tỉnh; - Xây dựng Quy chế phối hợp quản lý đối với trang Thông tin điện tử của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị trong cụm thi đua của tỉnh	Quý III/2022
7	Ứng dụng Phần mềm quản lý công tác thi đua, khen thưởng	Sở Nội vụ	Các đơn vị trong cụm thi đua	Quý IV/2022
III. HỘI ĐỒNG TĐKT; CỤM, KHỐI THI ĐUA				
1	Xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I/2022
2	Xây dựng, ban hành Quyết định tổ chức cụm, khối thi đua trên địa bàn tỉnh	Sở Nội vụ	Các đơn vị trong cụm thi đua	Quý I/2022
3	Xây dựng, ban hành Hướng dẫn tổ chức, hoạt động cụm, khối thi đua	Sở Nội vụ	Các đơn vị trong cụm thi đua	Quý I/2022
IV. TỔNG KẾT				
1	Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý IV/2025